

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2016

**THÔNG BÁO NỘI DUNG HỌC PHẦN BỆNH HỌC – CD6****Số tín chỉ:** 3 tín chỉ**Tổng số tiết học:** (tính theo giờ chuẩn)

| Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Bài tập | Semina |
|---------|-----------|-----------|---------|--------|
| 33      | 29        | 0         | 0       | 4      |

**1. Mô tả môn học/học phần:**

Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức:

- Nguyên nhân, cơ chế bệnh sinh, triệu chứng, biến chứng và phương pháp điều trị một số bệnh thường gặp.
- Phân tích một số ca lâm sàng.

**2. Nội dung học phần:****2.1. Phần lý thuyết**

| TT | Nội dung  | Số tiết | Tài liệu         |
|----|---|---------|------------------|
| 1  | Mở đầu  | 1       | Tài liệu học tập |
| 2  | <b>Các bệnh hô hấp</b>  | 5       | Tài liệu học tập |
|    | 2.1. Nhiễm khuẩn hô hấp trên  |         |                  |
|    | 2.2. Viêm phế quản  |         |                  |
|    | 2.3. Viêm phổi  |         |                  |
| 3  | <b>Các bệnh tim mạch</b>  | 4       | Tài liệu học tập |
|    | 3.1. Thấp tim   |         |                  |
|    | 3.2. Tăng huyết áp  |         |                  |
| 4  | <b>Các bệnh tiêu hóa</b>  | 6       | Tài liệu học tập |
|    | 4.1. Viêm loét dạ dày tá tràng  |         |                  |
|    | 4.2. Tiêu chảy và táo bón   |         |                  |
|    | 4.3. Các bệnh nhiễm trùng đường tiêu hóa (bệnh tả, trực trùng, lỵ amip, thương hàn) |         |                  |
| 5  | <b>Các bệnh tiết niệu</b>   | 4       | Tài liệu học tập |
|    | 5.1. Viêm cầu thận cấp  |         |                  |

|          |   |   |                  |
|----------|---|---|------------------|
|          | 5.2. Hội chứng thận hư                    |   |                  |
|          | 5.3. Sỏi tiết niệu                        |   |                  |
|          | 5.3. Nhiễm khuẩn tiết niệu                |   |                  |
| <b>6</b> | <b>Các bệnh nội tiết</b>                  | 2 | Tài liệu học tập |
|          | 6.1. Đái tháo đường                       |   |                  |
|          | <b>Các bệnh về máu và cơ quan tạo máu</b> | 3 | Tài liệu học tập |
| <b>7</b> | 7.1. Hội chứng thiếu máu                  |   |                  |
|          | 7.2. Hội chứng xuất huyết                 |   |                  |
|          | 7.3. Thiếu máu do thiếu sắt               |   |                  |
|          | <b>Các bệnh truyền nhiễm</b>              | 8 | Tài liệu học tập |
| <b>8</b> | 8.1. Sốt xuất huyết Dengue                |   |                  |
|          | 8.2. HIV/AIDS                             |   |                  |

## 2.2. Phần thực hành:

| TT | Nội dung                             | Số tiết | Tài liệu |
|----|--------------------------------------|---------|----------|
| 1  | Seminar: Khai thác triệu chứng       | 2       |          |
| 2  | Seminar 2: phân tích ca lâm sàng mẫu | 2       |          |

## 3. Cách đánh giá các điểm thành phần:

- Điểm kiểm tra lý thuyết thường xuyên: 2 bài.
- Các bài thực tập: đánh giá đạt, trong đó có 02 bài chấm điểm.
- Để được xét thi lý thuyết hết học phần, sinh viên phải có tất cả các bài thực tập và seminar Đạt.
- Hình thức thi hết học phần: thi viết tự luận.

## 4. Cách tính điểm:

- Kiểm tra lý thuyết thường xuyên: 10% (điểm trung bình 02 bài kiểm tra)
- Thực hành: 20% (điểm trung bình chấm 02 bài seminar).
- Thi hết học phần: 70%

## 5. Tài liệu học tập:

- Bộ Y tế (2010), Bệnh học, NXB Y học

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
**BỘ MÔN Y HỌC CƠ SỞ**